

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày: 21 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Cao Thế và bà Ngô Thị Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXX-ST ngày 05 tháng 02 năm 2024 đối với: Bị cáo Phan Thanh C, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1990; nơi sinh: Tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ngõ H, số F, đường L, tổ dân phố A, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Phan Văn H và bà Trần Thị T; có vợ Lê Ngọc B, (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11 tháng 11 năm 2023 đến ngày 14 tháng 11 năm 2023 thì khởi tố bị can và chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại: PETROLIMEX – Cửa hàng C1, địa chỉ: thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; người đứng đầu: Ông Phan Đình K, sinh ngày 27/5/1968, chức vụ: Cửa hàng C1, thuộc Công ty X. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1965, địa chỉ: Ngõ H, số F, đường L, tổ dân phố A, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

+ Anh Trần Quốc T1, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong năm 2023, Phan Thanh C, sinh năm 1990, trú tại Tổ dân phố A, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, là nhân viên bán xăng dầu theo hợp đồng lao động tại P - Cửa hàng số 35, địa chỉ: thôn L, L, Quảng Ninh, Quảng Bình, thuộc Công ty X. C được giao nhiệm vụ thu tiền bán xăng dầu, thu tiền khách trả nợ mua xăng dầu, do anh Phan Đình K, sinh năm 1968, trú tại Tổ dân phố D, phường Đ, Đ, Quảng Bình làm cửa hàng trưởng. Phan Thanh C đã lợi dụng nhiệm vụ được giao của mình đã hai lần chiếm đoạt tổng số tiền là 37.592.000 đồng (ba mươi bảy triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Cụ thể: từ ngày 30/8/2023 đến ngày 01/9/2023, Phan Thanh C chiếm đoạt số tiền 22.535.000 đồng (hai mươi hai triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng); và từ ngày 08/9/2023 đến ngày 20/9/2023, Phan Thanh C chiếm đoạt số tiền 15.057.000 đồng (mười lăm triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng). Phan Thanh C sử dụng số tiền đã chiếm đoạt được vào việc tiêu xài cá nhân. Sau đó, Phan Thanh C bỏ đi khỏi địa phương. Ngày 10/11/2023, anh Phan Đình K đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Q trình báo về việc Phan Thanh C chiếm đoạt số tiền trên. Đến ngày 11/11/2023, Phan Thanh C đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đầu thú về hành vi phạm tội của mình

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Ngày 11/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã tạm giữ từ Phan Thanh C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, số IMEI: 354388064996391, điện thoại đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Phan Thanh C đã bồi thường số tiền 13.544.000 đồng (mười ba triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) cho bị hại là anh Phan Đình K (là cửa hàng trưởng)

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKS, ngày 24 tháng 01 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phan Thanh C về tội “ Tham ô tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 353 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thanh C từ 04 năm đến 05 năm tù. Về dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền chiếm đoạt còn lại 24.048.000 đồng, theo quy định của pháp luật và xử lý vật chứng.

Bị hại PETROLIMEX – Cửa hàng 35 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 24.048.000 đồng và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phan Thanh C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quan điểm luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Trong thời gian từ ngày 30/8/2023 đến ngày 01/9/2023, và từ ngày 08/9/2023 đến ngày 20/9/2023, tại P thuộc địa phận thôn L, xã L, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, bị cáo Phan Thanh C là nhân viên bán hàng đã lợi dụng nhiệm vụ được giao của mình để hai lần chiếm đoạt tổng số tiền là 37.592.000 đồng (ba mươi bảy triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng) mà C có trách nhiệm quản lý để sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân..

Hành vi của bị cáo Phan Thanh C đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Tham ô tài sản”. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Phan Thanh C đã phạm vào tội Tham ô tài sản, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo: Tham ô tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, cụ thể trong vụ án này là P – Cửa hàng 35. Bị cáo và bị hại có giao kết hợp đồng lao động, được giao nhiệm vụ quản lý tài sản của cửa hàng. Tuy nhiên bị cáo lại lợi dụng quyền hạn của mình, chiếm đoạt số tiền 37.592.000 đồng nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xét tính chất của vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nhưng bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên khi quyết định hình phạt xét thấy cần phải áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội là điều cần thiết.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 353 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định; có thể bị phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy bị cáo C hiện không có nghề nghiệp ổn định, bị áp dụng tù có thời hạn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại PETROLIMEX – Cửa hàng 35 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 24.048.000 đồng. Đây là số tiền bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt của bị hại, cần buộc bị cáo hoàn trả là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Ngày 11/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã tạm giữ từ Phan Thanh C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, số IMEI: 354388064996391, điện thoại đã qua sử dụng, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Phan Thanh C phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại quyền kháng cáo theo luật định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh C phạm tội “ Tham ô tài sản”.
- Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh C 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/11/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phan Thanh C

hoàn trả cho P - Cửa hàng số 35 địa chỉ: thôn L, L, Quảng Ninh, Quảng Bình số tiền 24.048.000 đồng (Hai mươi bốn triệu, không trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự.

3. *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Phan Thanh C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, số IMEI: 354388064996391, điện thoại đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

4. *Án phí sơ thẩm:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Xử buộc bị cáo Phan Thanh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 1.202.400 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng án phí hình sự, dân sự sơ thẩm bị cáo Phan Thanh C phải chịu 1.402.400đ (Một triệu, bốn trăm linh hai ngàn, bốn trăm đồng).

5. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND phường Hải Thành, tp Đồng Hới;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Mạnh Cường